

102/2020 VIET NAM - NORTH EAST COAST - HAI PHONG - Depths, Depth contours.

Source: Viet Nam Maritime Safety - North, Notice No. 198/2020/TBHH-TCTBDATHHMB

203/2020/TBHH-TCTBDATHHMB

204/2020/TBHH-TCTBDATHHMB

Chart - VN50007 [*previous update 97/2020*]

Insert	depth,12 ₉	20°42.95'N 106°58.49'E
	depth,12 ₉	20°43.13'N 106°58.26'E
	depth,12 ₅	20°48.09'N 106°54.48'E
Replace	depth,13 ₆ , with depth,13 ₁	20°42.61'N 106°58.73'E
	depth,13 ₆ , with depth,13 ₂	20°43.23'N 106°58.22'E
	depth,13 ₆ , with depth,13 ₃	20°43.90'N 106°57.72'E
	depth,13 ₄ , with depth,13 ₁	20°44.16'N 106°57.51'E
	depth,13 ₆ , with depth,13 ₃	20°44.66'N 106°57.12'E
	depth,14 , with depth,13 ₆	20°45.20'N 106°56.70'E
	depth,13 ₉ , with depth,13 ₆	20°45.75'N 106°56.27'E
	depth,13 ₈ , with depth,13 ₅	20°46.24'N 106°55.90'E
	depth,14 ₄ , with depth,14 ₁	20°47.00'N 106°55.31'E
	depth,13 ₂ , with depth,12 ₅	20°47.78'N 106°54.66'E
	depth,10 ₈ , with depth,10 ₂	20°47.93'N 106°54.52'E
	depth,10 ₁ , with depth, 9 ₈	20°48.01'N 106°54.47'E
	depth,13 ₂ , with depth,12 ₉	20°48.17'N 106°54.62'E
	depth,13 ₆ , with depth,12 ₄	20°48.26'N 106°54.74'E

Chart - VN50008 [*previous update 101/2020*]

Insert	depth,12 ₅	20°48.09'N 106°54.48'E
	depth, 6 ₄	20°52.48'N 106°42.84'E
	depth, 6 ₄	20°52.64'N 106°42.14'E
	depth, 2 ₃	20°55.94'N 106°46.16'E
	depth, 2 ₂	20°56.64'N 106°46.10'E
	5m depth contour, joining:	(a) 20°52.14'N 106°41.13'E
		20°52.20'N 106°41.22'E
	5m depth contour, joining:	(b) 20°52.19'N 106°41.26'E
		(c) 20°52.40'N 106°43.01'E
	5m depth contour, joining:	20°52.37'N 106°43.04'E
		(d) 20°52.36'N 106°43.07'E
		(e) 20°51.80'N 106°43.65'E
		20°51.77'N 106°43.71'E
	5m depth contour, joining:	(f) 20°51.73'N 106°43.75'E
Replace	depth,13 ₂ , with depth,12 ₅	20°47.78'N 106°54.66'E

	depth, 10 ₈ , with depth, 10 ₂	20°47.93'N 106°54.52'E
	depth, 10 ₁ , with depth, 9 ₈	20°48.01'N 106°54.47'E
	depth, 13 ₂ , with depth, 12 ₉	20°48.17'N 106°54.62'E
	depth, 13 ₆ , with depth, 12 ₄	20°48.26'N 106°54.74'E
	depth, 6 , with depth, 5 ₇	20°49.11'N 106°53.51'E
	depth, 6 ₇ , with depth, 6 ₄	20°49.89'N 106°47.64'E
	depth, 6 ₈ , with depth, 6 ₆	20°50.65'N 106°46.30'E
	depth, 6 ₉ , with depth, 6 ₆	20°51.62'N 106°43.89'E
	depth, 5 ₁ , with depth, 4 ₄	20°51.79'N 106°43.70'E
	depth, 5 ₆ , with depth, 4 ₇	20°52.37'N 106°43.04'E
	depth, 5 ₂ , with depth, 5	20°52.18'N 106°41.20'E
	depth, 5 ₈ , with depth, 5 ₆	20°52.06'N 106°40.73'E
	depth, 2 ₈ , with depth, 2 ₃	20°53.38'N 106°45.43'E
	depth, 2 ₇ , with depth, 2 ₂	20°56.75'N 106°45.56'E
Delete	depth, 6 ₄	20°52.41'N 106°42.96'E
	former 5m depth contour, joining:	(a) above
		20°52.19'N 106°41.19'E
		(b) above
	former 5m depth contour, joining:	(c) above
		20°52.38'N 106°43.05'E
		(d) above
	former 5m depth contour, joining:	(e) above
		20°51.79'N 106°43.73'E
		(f) above

(All positions are referred to WGS84 Datum)

102/2020 VIỆT NAM - BỜ BIỂN ĐÔNG BẮC BỘ - HẢI PHÒNG - Độ sâu, Đường đẳng sâu.

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Thông báo số 198/2020/TBHH-TCTBĐATHH MB
203/2020/TBHH-TCTBĐATHH MB
204/2020/TBHH-TCTBĐATHH MB

Hải đồ - VN50007 [cập nhật trước 97/2020]

Chèn	độ sâu, 12 ₉	20°42.95'N 106°58.49'E
	độ sâu, 12 ₉	20°43.13'N 106°58.26'E
	độ sâu, 12 ₅	20°48.09'N 106°54.48'E
Thay	độ sâu, 13 ₆ , bằng độ sâu, 13 ₁	20°42.61'N 106°58.73'E
	độ sâu, 13 ₆ , bằng độ sâu, 13 ₂	20°43.23'N 106°58.22'E
	độ sâu, 13 ₆ , bằng độ sâu, 13 ₃	20°43.90'N 106°57.72'E
	độ sâu, 13 ₄ , bằng độ sâu, 13 ₁	20°44.16'N 106°57.51'E

độ sâu, 13 ₆ , bằng độ sâu, 13 ₃	20°44.66'N 106°57.12'E
độ sâu, 14 , bằng độ sâu, 13 ₆	20°45.20'N 106°56.70'E
độ sâu, 13 ₉ , bằng độ sâu, 13 ₆	20°45.75'N 106°56.27'E
độ sâu, 13 ₈ , bằng độ sâu, 13 ₅	20°46.24'N 106°55.90'E
độ sâu, 14 ₄ , bằng độ sâu, 14 ₁	20°47.00'N 106°55.31'E
độ sâu, 13 ₂ , bằng độ sâu, 12 ₅	20°47.78'N 106°54.66'E
độ sâu, 10 ₈ , bằng độ sâu, 10 ₂	20°47.93'N 106°54.52'E
độ sâu, 10 ₁ , bằng độ sâu, 9 ₈	20°48.01'N 106°54.47'E
độ sâu, 13 ₂ , bằng độ sâu, 12 ₉	20°48.17'N 106°54.62'E
độ sâu, 13 ₆ , bằng độ sâu, 12 ₄	20°48.26'N 106°54.74'E

Hải đồ - VN50008 [*cập nhật trước 101/2020*]

Chèn	độ sâu, 12 ₅	20°48.09'N 106°54.48'E
	độ sâu, 6 ₄	20°52.48'N 106°42.84'E
	độ sâu, 6 ₄	20°52.64'N 106°42.14'E
	độ sâu, 2 ₃	20°55.94'N 106°46.16'E
	độ sâu, 2 ₂	20°56.64'N 106°46.10'E
	đường đẳng sâu 5m, nối:	(a) 20°52.14'N 106°41.13'E
		20°52.20'N 106°41.22'E
		(b) 20°52.19'N 106°41.26'E
	đường đẳng sâu 5m, nối:	(c) 20°52.40'N 106°43.01'E
		20°52.37'N 106°43.04'E
		(d) 20°52.36'N 106°43.07'E
	đường đẳng sâu 5m, nối:	(e) 20°51.80'N 106°43.65'E
		20°51.77'N 106°43.71'E
		(f) 20°51.73'N 106°43.75'E
Thay	độ sâu, 13 ₂ , bằng độ sâu, 12 ₅	20°47.78'N 106°54.66'E
	độ sâu, 10 ₈ , bằng độ sâu, 10 ₂	20°47.93'N 106°54.52'E
	độ sâu, 10 ₁ , bằng độ sâu, 9 ₈	20°48.01'N 106°54.47'E
	độ sâu, 13 ₂ , bằng độ sâu, 12 ₉	20°48.17'N 106°54.62'E
	độ sâu, 13 ₆ , bằng độ sâu, 12 ₄	20°48.26'N 106°54.74'E
	độ sâu, 6 , bằng độ sâu, 5 ₇	20°49.11'N 106°53.51'E
	độ sâu, 6 ₇ , bằng độ sâu, 6 ₄	20°49.89'N 106°47.64'E
	độ sâu, 6 ₈ , bằng độ sâu, 6 ₆	20°50.65'N 106°46.30'E
	độ sâu, 6 ₉ , bằng độ sâu, 6 ₆	20°51.62'N 106°43.89'E
	độ sâu, 5 ₁ , bằng độ sâu, 4 ₄	20°51.79'N 106°43.70'E
	độ sâu, 5 ₆ , bằng độ sâu, 4 ₇	20°52.37'N 106°43.04'E
	độ sâu, 5 ₂ , bằng độ sâu, 5	20°52.18'N 106°41.20'E

	độ sâu, 5 ₈ , bằng độ sâu, 5 ₆	20°52.06'N 106°40.73'E
	độ sâu, 2 ₈ , bằng độ sâu, 2 ₃	20°53.38'N 106°45.43'E
	độ sâu, 2 ₇ , bằng độ sâu, 2 ₂	20°56.75'N 106°45.56'E
Xoá	độ sâu, 6 ₄	20°52.41'N 106°42.96'E
	đường đẳng sâu 5m cũ, nối:	(a) ở trên
		20°52.19'N 106°41.19'E
		(b) ở trên
	đường đẳng sâu 5m cũ, nối:	(c) ở trên
		20°52.38'N 106°43.05'E
	đường đẳng sâu 5m cũ, nối:	(d) ở trên
		(e) ở trên
		20°51.79'N 106°43.73'E
		(f) ở trên

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)